

Bản án số: 24/2021/HS-ST

Ngày: 29/4/2021.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông An Văn Khoái.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Ngọc Nghiêm.

Ông Đào Đình Phúc.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hùng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện T M, tỉnh HD.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T M, tỉnh HD tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Xuê - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện T M, tỉnh HD xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 09/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 16/4/2021 đối với các bị cáo:

1. **Bùi Thị H**, sinh năm 1969 tại tỉnh HY; nơi cư trú: Thôn ĐC, xã ĐC, huyện PC, tỉnh HY; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Bùi Công H và bà Doãn Thị T (đều đã chết); không có chồng, có 01 con sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. **Phạm Thị S**, sinh năm 1946 tại tỉnh HD; Nơi cư trú: Thôn PT 2, xã TG, huyện T M, tỉnh HD; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Phạm Văn Tiết và bà Nguyễn Thị Sóng (đều đã chết); có chồng là Bùi Hữu Lê (đã chết) và 05 con, lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1981; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 35 ngày 20/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, tỉnh Hà Tây xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 17 tháng 18 ngày về tội "Trộm cắp tài sản" (trị giá tài sản là 1.100.000đ).

- Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 117 ngày 21/10/2014 của Công an huyện Tiên Lữ, tỉnh HY xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "Trộm cắp tài sản".

- Bản án số 11 ngày 21/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện PC, tỉnh HY xử phạt Phạm Thị S 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về

tội "Trộm cắp tài sản" (giá trị tài sản 1.800.000đ). Chấp hành xong hình phạt 21/5/2017.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị **Vũ Kiều Trang**, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn Liên Đông, xã Hồng Quang, huyện T M, tỉnh HD. Có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 04/02/2021, Bùi Thị H chở Phạm Thị S từ nhà H ở thôn ĐC, xã ĐC, huyện PC, tỉnh HY đi qua huyện T M sang huyện Gia Lộc, tỉnh HD bằng xe mô tô Dream BKS 89H5-2281 của H để giải quyết việc cá nhân. Khi đi qua khu vực chợ Xá, thuộc địa phận thôn Liên Đông, xã Hồng Quang, huyện T M, tỉnh HD. **S phát hiện ra chị** Vũ Kiều Trang, sinh năm 1991, trú tại thôn Liên Đông, xã Hồng Quang, huyện T M, tỉnh HD đang treo một chiếc ví màu nâu trên bụng xe mô tô Vision màu trắng BKS34B2-000.59 đang dừng ở phía bên phải đường theo chiều đi của S, không có người trông coi. S bảo H "Có cái ví treo ở xe kia", ý bảo H trộm cắp chiếc ví trên. H hiểu ý S nên bảo S xuống xe. H điều khiển xe máy dừng lại song song với xe của chị Trang, dùng tay phải lấy chiếc ví đang treo trên xe của chị Trang và để vào giỏ xe của mình rồi điều khiển đi về phía trước. Sau đó S đi bộ lên vị trí H đang đỗ xe, H chở S đi về phía trước khoảng 02 km, rẽ vào thôn An Sơn, xã Hồng Quang thì dừng lại. H ngồi trên xe kiểm tra ví và thông báo với S "có tiền bà ạ", sau đó H đưa cho S giấy tờ trong ví tiền để vớt đi, S xuống xe vớt những giấy tờ trên vào bao rác gần đó. H tiếp tục chở S đi một đoạn nữa thì lấy một số tiền đưa cho S nói "bà cầm ít tiền tiêu", S nói "Tôi ăn ở nhà chị, tôi có cần tiêu gì đến đâu, chị cứ cầm lấy". Sau đó H vớt ví đi, H tiếp tục chở S qua huyện Gia Lộc, tỉnh HD rồi đi về nhà. S ngày 05/02/2021, H đưa cho S số tiền 5.000.000đ để chi tiêu, còn 1.700.000đ H đã chi tiêu cá nhân hết. Khi bị triệu tập đến làm việc S đã giao nộp số tiền 5.000.000đ cho Cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã quản lý 01 xe mô tô BKS 89H5-2281 và 02 mũ bảo hiểm.

Đối với chiếc ví nâu, bị cáo khai đã vớt ở rìa đường không rõ vị trí nên cơ quan điều tra không thu giữ được. Cơ quan điều tra đã ra quyết định định giá. Tuy nhiên Hội đồng định giá tài sản đã có công văn xác định không đủ căn cứ để định giá.

Chị Vũ Kiều Trang là người bị hại trình bày chị bị mất chiếc ví bên trong có số tiền khoảng 8.000.000đ và yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền trên.

Tại Bản Cáo trạng số 22/VKS-HS ngày 09/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện T M, tỉnh HD truy tố các bị cáo Bùi Thị H và Phạm Thị S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

### **Tại phiên tòa:**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T M phát biểu quan điểm luận tội, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

1. **Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Bùi Thị H và Phạm Thị S phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- *Hình phạt chính:*

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, o khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo S.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Thị S từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s, i khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H.

+ Xử phạt bị cáo Bùi Thị H từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo S cho UBND xã TG huyện T M, giao bị cáo H cho UBND xã ĐC, huyện PC tỉnh HY giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- *Hình phạt bổ sung*: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

**2. Xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô Dream BKS 89H5-2281 của Bùi Thị H. Tịch thu cho tiêu hủy 02 mũ bảo hiểm nửa đầu màu đen và màu hồng không còn giá trị sử dụng.

**3. Trách nhiệm dân sự:** Chấp nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Bùi Thị H bồi thường cho bị hại là chị Vũ Kiều Trang số tiền 1.700.000đ. Buộc Bùi Thị H phải bồi thường cho bị hại chị Vũ Thị Trang 1.700.000đ (số tiền trên hiện đang được quản lý tại chi Cục Thi Hành án dân sự huyện T M theo biên lai AA/2011/07735 ngày 15/4/2021).

**4. Về án phí:** Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo bị cáo H phải chịu 200.000 đồng. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo S.

- Bị cáo Bùi Thị H và Phạm Thị S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về nhiệm vụ quyền hạn của mình, các hành vi và quyết định tố tụng đều có căn cứ và phù hợp đảm bảo quyền, nghĩa vụ của các bị can, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại, những người làm chứng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 04/02/2021, tại khu vực chợ Xá, thuộc địa phận thôn Liên Đông, xã Hồng Quang, huyện T M, tỉnh HD, Bùi Thị H và Phạm Thị S đã trộm cắp 01 chiếc ví bên trong chứa 6.700.000đ và một số giấy tờ khác của chị Vũ Kiều Trang, sinh năm 1991, trú tại: thôn Liên Đông, xã Hồng Quang, huyện T M, tỉnh HD.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quan hệ sở hữu là khách thể được luật Hình sự bảo vệ. Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền để chi tiêu, phục vụ nhu cầu của bản thân nên đã cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt. Như vậy, hành vi của các bị cáo Bùi Thị H và Phạm Thị S đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện T M truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm, nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ giữa những người phạm tội, là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Phạm Thị S là người khởi xướng, Bùi Thị H là người thực hành nên các bị cáo có vai trò ngang nhau. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Bùi Thị H chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

Bị cáo Phạm Thị S có nhân thân chưa tốt: bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xét xử và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" tuy nhiên mỗi lần giá trị trộm cắp tài sản đều dưới 2.000.000đ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong giai đoạn điều tra bị cáo S đã tự nguyện giao nộp 5.000.000đ để trả cho bị hại, bị cáo H đã tự nguyện nộp số tiền 2.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T M để bồi thường cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo S thời điểm phạm tội đã trên 70 tuổi, bị cáo có 02 anh trai là liệt sỹ nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy HĐXX sẽ xem xét, giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo S là người cao tuổi và có nhiều bệnh lý khác nhau nên không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà chỉ cần cho các bị cáo mức hình phạt tù cho hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương kết hợp với gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ giúp các bị cáo nhận ra hành vi sai trái, biết tuân thủ pháp luật và trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 6.700.000đ các bị cáo đã chiếm đoạt của chị Vũ Kiều Trang, trong giai đoạn điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Trang 5.000.000đ, còn lại số tiền 1.700.000đ bị cáo H đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T M để bồi thường cho chị Trang. Xét thấy đây là việc tự nguyện, không trái đạo đức và pháp luật nên cần chấp nhận.

Khi bị mất ví chị Trang còn bị mất một số giấy tờ cá nhân, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tìm lại và giao trả chị Trang nên không đặt ra để giải quyết.

[7] Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 89H5-2281 do bị cáo H giao nộp, quá trình điều tra đã xác định thuộc quyền sở hữu của anh Lê Văn Hòa đã bán cho H và H đang là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe trên, bị cáo đã sử dụng xe vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 02 mũ bảo hiểm nửa đầu màu đen và màu hồng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo S là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Thị H;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, o, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Thị S;

Căn cứ các Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng của án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Bùi Thị H và Phạm Thị S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

#### **2. Về hình phạt:**

- *Xử phạt:* Bị cáo **Bùi Thị H08** (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **16** (mười sáu) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Thị H cho UBND xã ĐC, huyện PC, tỉnh HY giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

- *Xử phạt:* Bị cáo **Phạm Thị S09** (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18**(mười tám) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Thị S cho UBND xã TG, huyện T M, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

**3. Trách nhiệm dân sự:** Chấp nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Bùi Thị H bồi thường cho bị hại là chị Vũ Kiều Trang số tiền 1.700.000đ. Buộc các bị cáo Bùi Thị H, Phạm Thị S phải bồi thường cho bị hại Vũ Kiều Trang 1.700.000đ (Số tiền trên hiện đang được quản lý tại chi Cục Thi Hành án dân sự huyện T M theo biên lai AA/2011/07735 ngày 15/4/2021).

Trả lại bị cáo H 300.000đ theo biên lai trên nhưng tiếp tục bảo thủ để đảm bảo thi hành án.

#### **4. Xử lý vật chứng:**

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô Dream BKS 89H5-2281 của Bùi Thị H kèm theo Đăng ký xe mô tô xe máy số 0103738 có trong hồ sơ vụ án.

- Tịch thu cho tiêu hủy 02 mũ bảo hiểm nửa đầu màu đen và màu hồng không còn giá trị sử dụng.

Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T M, tỉnh HD. *(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/4/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện T M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T M, tỉnh HD).*

**5. Về án phí:** Buộc bị cáo Bùi Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo S.

**6. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện T M;
- CQCSĐT-Công an huyện T M;
- Chi cục THADS huyện T M;
- Viện kiểm sát ND tỉnh HD;
- Sở Tư Pháp tỉnh HD;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**An Văn Khoái**